TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN TRƯỜNG** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2022/HNGĐ-ST
Ngày:14-7-2022
V/v: *Ly hôn, nuôi con chung giữa chị Hvà anh Q.*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN TRƯỜNG, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Long.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Văn Chỉnh;

Ông Nguyễn Chí Hợp

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Trần Thị Kim Cúc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Khổng Thị Tươi -Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Xuân Trường xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 48/2022/TLST-HNGĐ ngày 23/5/2022 về việc "Ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 01/7/2022 giữa các đương sự:

-*Nguyên đơn*: Chị Phạm Thị H, sinh năm 1990; nơi đăng ký hộ khẩu: Xóm 11; (xóm 7 cũ), N, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; hiện ở; Tổ 8, thị trấn X, huyện X, tỉnh Nam Định; có mặt.

- *Bị đơn*: Anh Phạm Văn Q, sinh năm 1986; địa chỉ: Xóm 11, (xóm 7 cũ), N, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai quá trình giải quyết và tại phiên tòa nguyên đơn chị Phạm Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Phạm Văn Q tự nguyện tìm hiểu đi đến hôn nhân đã được Ủy ban nhân dân xã x, huyện X, tỉnh Nam Định đăng ký kết hôn vào ngày 24/5/2022. Trong quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình, lối sống không hòa hợp, bất đồng quan điểm, vợ chồng không có sự chia sẻ trong cuộc sống. Khi mâu thuẫn vợ

chồng xảy ra gia đình đôi bên đã động viên khuyên giải để nhằm hàn gắn hạnh phúc vợ chồng xong không có kết quả, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng. Vợ chồng đã sống ly thân, nay chị xác định vợ chồng không còn tình cảm, hạnh phúc tan vỡ nên nguyện vọng của chị là được xin ly hôn anh Phạm Văn Q.

Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung tên là Phạm Ngọc Á, sinh ngày 05/01/2012, Phạm Huy H, sinh ngày 21/07/2014 và Phạm Ngọc H, sinh ngày 04/01/2017. Khi ly hôn chi xin nhận nuôi con Á, còn để anh Q nuôi con H và con H, hai bên không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản; Chị không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Theo biên bản lấy lời khai, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa anh Phạm Văn Q trình bày: Chị H trình bày về việc kết hôn là đúng, sau khi lấy nhau vợ chồng chung sống hạnh phúc và sinh được ba con. Trong quá trình chung sống vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng không có sự chia sẻ trong cuộc sống, chị H đề cao cái tôi, anh có góp ý nhưng chị H không nghe, chị H làm việc gì hay quyết vấn đề gì không bàn bạc với anh và tự quyết định. Khi mâu thuẫn vợ chồng xảy ra gia đình đôi bên đã động viên khuyên giải nhưng không thành, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng căng thẳng. Đầu năm 2019 chị H đã bỏ về nhà mẹ đẻ là bà Phạm Thị O ở tổ 8 thị trấn X ở, vợ chồng ly thân từ đó đến nay không ai quan tâm đến ai. Nay anh xác định vợ chồng không còn tình cảm, hạnh phúc tan vỡ, chị Hiền xin ly hôn anh hoàn toàn nhất trí.

Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung như chị H trình bày là đúng; hiện 3 con đang ở với anh. Khi ly hôn anh xin nhận nuôi con H và con H, còn để chị H nuôi con Á cũng như tôn trọng ý kiến của con Á, hai bên không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Anh không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Kết quả xác minh thu thập chứng cứ tại UBND xã X.

* Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị H và anh Phạm Văn Q tự nguyện tìm hiểu đi đến hôn nhân đã được Ủy ban nhân dân xã X, huyện X, tỉnh Nam Định đăng ký kết hôn vào ngày 24/5/2011, số 58, quyển số 01/2011. Chị H và anh Q mâu thuẫn là do tính tình lối sống không hòa hợp, bất đồng quan điểm, ngoài ra do vợ chồng còn mâu thuẫn về kinh tế. Từ năm 2019 chị H và anh Q đã sống ly thân, chị H đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở, vợ chồng không ai quan tâm đến ai. Qua nghe ý kiến của chị Hiền xin ly hôn anh Q, anh Q nhất trí. Căn cứ vào tình trạng hôn nhận cũng như quy định của pháp luật đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn giữa chị H và anh Q.

* Về con chung: Chị H và anh Q có 03 con chung tên là Phạm Ngọc Á, sinh ngày 05/01/2012, Phạm Huy H, sinh ngày 21/07/2014 và Phạm Ngọc H, sinh ngày 04/01/2017. Khi ly hôn chị H xin nhận nuôi con Á, còn anh Q xin nhận nuôi con H và con H. Xét thấy, chị H và anh Q thống nhất được việc nuôi dưỡng con khi ly hôn, vì vậy đề nghị Tòa án là công nhận sự thỏa thuận của đương sự, chị H nuôi con Ánh, còn anh Q nuôi con H, con H hai bên không ai phải cấp dưỡng nuôi con là phù hợp.

* Về tài sản: Chị H và anh Q có tài sản nhưng đương sự không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết là phù hợp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán và Hội đồng xét xử , các đương sự tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử nghỉ nghị án đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Các đương sự đã chấp hành theo quy định của pháp luật.

Nội dung: Căn cứ vào khoản Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình: Đề nghị Hội đồng xét xử, xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị H và anh Pham Văn Q.

Về con chung: Công nhận chị Phạm Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Phạm Ngọc Á, sinh ngày 05/01/2012. Công nhận anh Phạm Văn Q tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con Phạm Huy H, sinh ngày 21/07/2014 và Phạm Ngọc H, sinh ngày 04/01/2017. Hai bên không ai phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn mà không ai được cản trở. Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết là phù hợp

Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Các đương sự đã chấp hành theo quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị H và anh Phạm Văn Q kết hôn hợp pháp. Sau khi lấy nhau vợ chồng chung sống không hạnh phúc hay xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình lối sống không hòa hợp, bất đồng quan điểm. Nay chị H xin ly hôn anh Q nhất trí. Xét thấy, mẫu thuẫn giữa chị H và anh Q là trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên Hội đồng xét xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị H và anh Q là phù hợp thực tế và pháp luật theo quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về việc nuôi con chung: Chị H và anh Q có 03 con chung tên là Phạm Ngọc Á, sinh ngày 05/01/2012, Phạm Huy H, sinh ngày 21/07/2014 và Phạm Ngọc H, sinh ngày 04/01/2017; hiện ba con đang ở với anh Q. Nay ly hôn chị H và anh Q thống được việc nuôi con là chị H nhận nuôi con Á, còn anh Q nhận nuôi con H, con H, hai bên không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Xét các đương sự thống nhất thỏa thuận được việc nuôi con nên HĐXX công nhận là phù hợp với thực tế cũng như quy định tại Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản: Chị H và anh Q không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết về tài sản là phù hợp.

[5] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý về sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị H và anh Phạm Văn Q

2. Về con chung: Công nhận chị Phạm Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Phạm Ngọc Á sinh ngày 05/01/2012. Công nhận anh Phạm Văn Q tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con Phạm Huy H, sinh ngày 21/07/2014 và Phạm Ngọc H, sinh ngày 04/01/2017. Hai bên không ai phải cấp dưỡng nuôi con do mình không trực tiếp nuôi dưỡng và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn mà không ai được cản trở. Sau khi bản có hiệu lực pháp luật buộc anh Phạm Văn Q phải có trách nhiệm giao con Phạm Ngọc Á cho chị Phạm Thị H nuôi dưỡng.

3. Về án phí: Chị Phạm Thị H phải nộp án phí ly hôn là 300.000đ được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu số 0002980 ngày 23/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định; chị Phạm Thị H đã nộp đủ án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh: 01 bản;
- VKSND tỉnh + huyện: 02 bản;
- Chi cục THADS huyện: 01 bản;
- UBND xã X: 01 bản;
- Các đương sự : 02 bản;
- Lưu hồ sơ: 02 bản;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Phạm Ngọc Long